

## Thà chọt, không hàng giọc

T&#225;c Gi&#7843;: B o Đ nh

Th&#7913; T&#432;, 13 Th&#225;ng 5 N&#259;m 2009 07:15

---

*“Anh hùng t, khí hùng b t t”*

Lịch sử dân tộc Việt không thiếu những Anh Hùng - Liệt Nữ. Năm 43, sau khi bị trở n trở c quân xâm lăng Nam Hán, Hai Bà Trưng đã gieo mình xuống sông Hát Giang mà t t n, không đ t vào tay gi c.

Khi quân Nguyên sang đánh n c ta l n th hai (1284), quân nhà Tr n kém th, thua tr n liên miên, vua Nhân Tông th y th gi c m nh, s ch ng không l i thì nhân dân b tàn h i, nên có ý đ nh hàng gi c đ c u muôn dân. Nh ng H ng Đ o V ng Tr n Qu c Tu n đã kh ng khái tâu: “N u b h mu n hàng, xin hãy chém đ u th n tr c”.

Tháng 4 năm 1975, khi Tr ng Th ng 48 gi không do dân b u D ng Văn Minh tuyên b đ u hàng quân CSBV, QLVNCH l i s n sinh ra nhi u v anh hùng “thà chọt không hàng gi c”. Đó là các Tr ng Nguy n Khoa Nam, Lê Văn H ng, Tr n Văn Hai, Lê Nguyên V, và Ph m Văn Phú. Ng i đ i xem năm v t ng anh hùng này là “Ngũ H Tr ng”.

Sau khi b ng Đà N ng, quân và dân Vùng I tìm cách trở n ch y vào Nam b ng m i ph ng ti n s n có. Ng i dân VNCH, nh t là ng i dân C Đô Hu không bao gi quên đ c th m c nh c a T t M u Thân năm nào, khi quân CSBV chỉ m kinh thành Hu trong 26 ngày, và chúng đã sát h i h n sáu ngàn ng i dân lành vô t i, do nh ng tên đao ph Nguy n Đ c Xuân, Hoàng Ph Ng c T ng và em là Ng c Phan tung hoành ngay chính bà con, và b n bè c a chúng. “Đ c xin các đ ng chí gi i phóng có m t đ đ c gi i quy t m i thù riêng... T y đ ng đ i h, c m i lúc Đ c đ a súng lên nh m vào trán T y mà bóp cò, T y l i nh m m t, khuôn m t l nh lũng ch đ i...” (Gi i khăn xô cho Hu, Nhã Ca)

Đ i úy Hoàng Bôi ph c v t i Phi Đoàn 247, Tr c Thăng V n T i Chinook CH47, S Đoàn 1 Không Quân, QLVNCH. Bôi quê làng Lai Hà, m t ngôi làng bé nh, n m ven b Tây ng n phá Tam Giang. Phá Tam Giang n i ti ng, không nh ng vì là con phá l n nh t c a đ t n c, mà n i ti ng nh qua nh ng câu th :

*“Đ ng vô x Hu quanh quanh,  
Non xanh n c b t nh tranh h a đ .*

## Thà chọt, không hàng giọc

T&#225;c Gi&#7843;: Bò Đònh

Th&#7913; T&#432;:, 13 Th&#225;ng 5 N&#259;m 2009 07:15

---

*Yêu em, anh cũng muốn vô,  
Sở trường nhà H, sở phá Tam Giang”*

Làng Lai Hà thuộc quận Quỳnh Đôi, tỉnh Thanh Hóa, dù không có mặt lâu dài, chỉ mới thành hình kể từ sau khi Chúa Nguyễn Hoàng vào trấn thủ vùng đất Thuận Hóa năm 1558, đời đời vua Lê Anh Tôn, nhưng cũng đã sớm sinh ra nhiều anh hùng hào kiệt. Đời n hình là một người thuộc vào hàng chú bác của Bôi, vào khoảng thập niên 1930, hoạt động chính quy của Bộ Hồ Pháp, bắt đầu, nhưng đã tuyển tập cho đến chốt trong nhà lao Hòa Lò, Hà Nội. Năm 1945, khi quân viễn chinh Pháp, theo thỏa hiệp sơ bộ với Chính Phủ Hồ Chí Minh, đưa quân vào Việt Nam để lập lại sự đô hộ, một người thuộc vào hàng ông của Bôi bắt đầu giặc Pháp bắt, không chịu đầu hàng, đã hô câu: “Việt Nam Muôn Năm” trước khi mặt trận đôn oan nghiệt của quân xâm lược nổ vào người ông, kể từ lúc cuộc đời của một lão nông anh dũng.

Làng Lai Hà đã chịu mang con cháu họ Nguyễn thuộc họ phái Tiển quân Nguyễn Văn Thành, mặt trong những vụ Khai Quốc Công Thôn nhà Nguyễn.

Phía Bắc của làng là Chí Long, quê họ ông của cụ Nguyễn Tri Phương, một vị đời trước anh hùng của nhà Nguyễn. Khi quân Pháp họ thành Hà Nội, con là phò mã Nguyễn Lâm từ trước, cũng bắt đầu những năm, bắt đầu giặc Pháp bắt, nhưng cũng không chịu bước thuộc và nhún ăn mà chốt vào năm 1873. Nhưng từ đó ông anh hùng đó đã ăn sâu vào tâm khảm của Bôi, và nó đã đời những cuộc đời của Bôi, cuộc đời của một vị anh hùng “thà chốt không hàng giặc”.

Là phi công trực thăng, trước khi trở thành phi công lái Chinook, anh đã từng bay yểm trợ cho mặt trận vùng giặc tuy nhiên, anh đã bay qua phá Tam Giang, nơi chôn nhau cắt rốn. Bài hát “Chiều Trên Phá Tam Giang” của Trần Thiện Thanh làm cho anh chốt như Sài Gòn, chốt như làng quê như bé đang điều linh vì cuộc chiến vô nghĩa do bọn Cộng Sản Bôi phạm phạm đang tiến hành tàn mỷ chốt năm nay. Ngôi giáo đời Quỳnh Lai Hà, và Trường Trung Học Tam Giang của mình sau lũy tre xanh, nơi đã chôn đờu biệt bao kẻ niếm của thiên niên thiêu, với vị Linh mỷ chốt kính, Cha Nguyễn Phùng Tu, giết chốt còn trở lại những bắt đầu những loang lổ. Đờu với chốt chiến tranh đang tàn phá làng quê anh.

Nhưng ngày cuối tháng 3 năm 1975, thành phố Đà Nẵng họu như lính nhiều họ dân. Đời đời quy định Tội Lỗi của Trung Trường Ngô Quang Trường, đáng lý phải xảy ra mặt trận vùng giặc của quân CSBV với quân của Trường Trường, mà phần thắng bắt chốt của biệt nghiêng về bên nào, dù quân viễn do ông bọn đời minh Hoa Kỳ chốt giết, nhưng lòng anh dũng, ý chí quy định chốt quy định thắng chốt của người lính Cộng Hòa với chốt của. Nhưng cuối cùng “lời nh lời chốt” sao đó, Đà Nẵng

## Thà chọt, không hàng giọc

T&#225;c Gi&#7843;: B o Đ nh

Th&#7913; T&#432;,, 13 Th&#225;ng 5 N&#259;m 2009 07:15

---

đã b b ng, toàn quân, toàn dân đành tháo ch y. Hoàng Bôi cũng nh t t c m i ng i, tháo ch y trong c nh bát nháo, h n lo n, h n c nh ng ngày tháng c a mùa Hè đ l a năm 1972, khi quân CSBV, v i xe tăng và đ i pháo, ngang nhiên v t sông B n H i, ranh gi i chia đôi đ t n c theo Hi p đ nh Đ i nh Geneva tháng 7 năm 1954.

Sáng s m ngày 29 tháng 3 năm 1975, tr i Đà N ng tr m a. C n m a Xuân cu i mùa l t ph t nh, nh nh ng c n m a ph n d m d x Hu, nh ng cũng đ th m t và làm l nh lòng nh ng ai ph i r i thành ph, ra đ i trong v i vã tr c làn sóng đ đ p vào t ph ng B c, nh c n đ i h ng th y, đ ng nh n chìm m t đ th r ng l n vào hàng th hai c a n c Vi t Nam C ng Hòa. Sân bay Đà N ng h n lo n, đ n khói mù tr i. Ng i dân t các vùng lân c n, t Hu đ vào, tìm cách vào phi tr ng ki m m t ch bay đ thoát thân. Nh ng ngày tr c, Chính ph đã thuê bao nhi u chuy n bay c a máy bay ngo i qu c đ di t n dân t n n, nh ng s l ng ng i đ ng đ o, chen l n nhau, ai cũng mu n nhanh chóng đ c ra đ i, nên đã x y ra nhi u c nh th ng tâm. Trung tá Hùng, thu c Trung tâm Hành Quân S Đ oàn 1 KQ, sau khi không còn liên l c đ c v i ai – g i qua Quân Đ oàn hay các đ n v b n, ch nghe ti ng chuông reo, không có ai tr l i – anh v i vã ch y ra phi đ o, m theo hai đ a con th, vì v anh đã t n n trong m t tr n pháo kích c a C ng quân. Anh leo lên m t chi c L19 còn sót l i, nh ng không th nào kh i đ ng đ c máy. Anh v i tìm m t chi c xe đ câu bình đ i n. Cu i cùng, máy bay n máy, anh bay đ c, thoát vào Nam (theo l i k l i c a Hùng, khi t ù chung m t đ i t i thành Ô ng Năm, Hóc Môn, năm 1975).

Đ i úy Hoàng Bôi và m t s đ ng đ i cùng thân nhân c a h lên m t trong nh ng chi c Chinook cu i cùng v i vã r i b n. Khi phi c c a anh bay ngang bãi bi n Sa Hu nh, b súng VC b n lên trúng đ n, không th bay ti p, đành ph i đ p kh n c p. Đó là m t xóm làng ven bi n, thu c thôn Vĩnh Tuy, xã Phú Th nh. Ngoài phi hành đ oàn, còn có 17 hành khách. H u h t h là quân nhân thu c SĐ1KQ và thân nhân. M t toán VC g m du kích đ a ph ng và quân CSBV t n ra kêu g i đ u hàng. Trong hoàn c nh không th ch ng c, đ n cát tr ng tr ng tr i không n i n núp, t t c hành khách đành tuân th. Nh ng phi hành đ oàn g m Đ i úy Hoàng Bôi và m t Thi u úy Hoa tiêu phó đã “Thà chọt, không hàng giọc”. Hoàng Bôi là m t tín đ Thiên Chúa Giáo ngoan đ o. Theo gi i lu t, ng i tín h u Thiên Chúa Giáo không đ c t sát. Anh không mu n ph m vào gi i lu t. Nh ng đ ng tr c tình th kh n tr ng, m t bên là gi i lu t, m t bên là danh đ c a m t sĩ quan QLVNCH. Anh b t bu c ph i có s l a ch n. Là ng i dân x Hu, đã trải qua nh ng gi phút kinh hoàng h i T t M u Thân năm 1968, v i nh ng c nh gi t ng i không g m tay c a b n Vi t C ng, nh t là đ i v i nh ng quân nhân, công ch c VNCH khi b l t vào tay gi c. Linh M c B u Đ ng, Th ng Ngh Sĩ Tr n Đ i n, nh ng v Giáo s ng i Đ c d y t i Đ i h c Y khoa Hu, cùng hàng ngàn ng i dân vô t i đã b gi c b t đ i chôn s ng. M t thoáng suy nghĩ trôi qua. Quy t đ nh c a anh là ch n l a cái ch t. Ng i lính ra đ i không h n ngày v. Là m t sĩ quan QLVNCH, v i l i th b o v “T Qu c”, tôn tr ng “Danh Đ”, và chu toàn “Trách Nhi m”, anh đã “Gieo Thái s n nh t a h ng mao”. Đ i úy Hoàng Bôi và ng i Hoa Tiêu phó, rút v i kh u súng l c tùy thân đ ng đ c ra, m khóa an toàn, kê vào đ u c a nhau (có nghĩa là anh đã không t sát!), và đ m: 1,2,3. Hai ti ng n chát chúa nh ng nghe nh m t vang lên, hai viên đ n cùng r i kh i nòng súng m t l t. Hai thây ng i g c ngã. Máu

## Thà chít, không hàng giặc

T&#225;c Gi&#7843;: Báo Đỉnh

Th&#7913; T&#432;: 13 Th&#225;ng 5 N&#259;m 2009 07:15

---

Cả hai người đi mua điếu Viêt, tô thắm màu cả vàng ba sắc đỏ. Thân xác cả hai làm phân bón cho quê hương nghèo xơ nghèo xác vì đi bom cả hai chiến tranh.

Trong số hành khách, có một thiêu phu là vợ cả một HSQ/KQ cùng phi đoàn (nghe nói người thiêu phu hiện đang sống tại Mỹ). Người thiêu phu không kho tên du kích có vẻ là tên chủ huy, sau này được biết là tên Lê Tiến, và một du kích gái tên Phan Thị Cường, biệt hiệu hai chiếc vàng, xin được chôn cất tại hai người lính vợ cả chết. Một trong số những hành khách, Trung sĩ Kháng, thuộc một đơn vị ĐPQ cùng vài người khác, sau khi được ban du kích cho phép, đào vùi hai cái huyệt. Hai nấm mồ chôn vùi, không có gờ ván để làm quan tài, chỉ là bụi đất bay làm chiếc áo quan (theo lời kể của người anh người quá cố, một Đội Địch Phó Cảnh Sát Dĩ Chiến, hiện ở đơn vị của thị Orange County, và anh Nguyễn Đình, thị Việt Nam). Như là một chiến lợi phẩm, tên du kích mang hai chiếc nón bay về nhà.

Ngày 5 tháng 4 năm 1975, những quân nhân và công nhân còn kẹt lại Đà Nẵng được lập trung đội nghe Ủy ban Quân Quản thành phố nói chuyện... Những người họ được cho đi những nơi nào không ai biết. Vài tháng sau, trong số những cựu quân nhân được gọi đi “thi hành nghĩa vụ lao động”, có anh Nguyễn Văn Linh, BĐQ, Nguyễn Đình, QC, được đi du lịch đi thăm cả hai được sống tại vùng Sa Huỳnh, được phân chia người người nhà một tên du kích. Tình cảnh họ thấy hai chiếc nón bay trong cái thời của người chiến nhà. Đơn vị nhìn họ, họ sống sống khi thấy bóng tên “Hoàng Bội”. Họ là những người bạn học của Bội, thỉnh thoảng vẫn gặp nhau như những người ở Đà Nẵng, tìm cách lân la làm quen người chiến nhà để tìm hiểu. Người chiến nhà cũng là tên du kích, đã kể lại toàn bộ câu chuyện, và còn họ người đơn hai người lính ra ngoài đơn cát ven biển, chỉ hai nấm mồ “vô chủ ai mà vì nghĩa thấm”. Những lòng thay, ngoài số người người cả hai người lính. Hai nấm mồ vô chủ, những không phải những nấm mồ Địch Tiên của cả Nguyễn Du:

“Sè sè nấm mồ đất bên đường,  
Rủu rủu người chiến nhà vàng nâu xanh”.

Hai nấm mồ đã được tên du kích, thôn quê trẻ con, đẹp cao, và có mồ bia (bóng gờ) hàng hoàng. Có một lý do nào đó làm lao nhăm một phép nhăm mồ đã biển để một tên du kích vô thên thành một gã giở “tên đường”, lo họ người khói, mồ mã cho đơn ngày cả táng.

Biển cả 30 tháng 4 năm 75 đã làm sụp đổ toàn bộ cuộc sống của người dân miền Nam, mà những nhân vật tiếp là thân nhân, gia đình “nguyên quân nguyên quy”. Vợ cả Bội, một giáo viên tiểu học nghiệp vụ ở Sĩ Phạm Qui Nhơn, đang dạy học, bị đưa đi vùi, ôm đứa con còn đang măng sữa

## Thà chít, không hàng giếc

T&#225;c Gi&#7843;: B o Đ nh

Th&#7913; T&#432;, 13 Th&#225;ng 5 N&#259;m 2009 07:15

---

tìm v n ng t a n i nhà ngo i. “T n v n i, th i v ngo i”. Nh ng kh n n i, ngôi nhà ngo i đã b k chi n th ng chi m đ o t – cho đ n bày gi . Bên n i cũng ly tán. Ng i đi tù, k đi “kinh t m i”, m t s tr v quê. Quê n i, m t làng quê nh , cách kinh thành Hu l i n a ngày đ ng. Nh ng ngày hè, gió n m l ng l ng th i t phá Tam Giang, xua đi cái nóng b c do c n gió h Lào nung n u. Sau nh ng tháng năm điêu tàn vì chi n tranh, gi quê n i cũng đang ch u kh n kh vì b n VC ngu đ t t p k t tr v trong v i c làm th y l i, b t đ p và ngăn phá, làm cho ru ng đ ng khô c n. Quê h ng mi n Trung nghèo, v n cây lên s i đá, nay s i đá cũng không còn đ mà cây! Ng i dân ph i tha ph ng c u th c. Ng i s ng đã không lo đ c mi ng c m manh áo, làm sao lo đ c cho ng i ch t. Cũng có vài l n, nh ng ng i thân tìm đ n m ph n c a anh thăm vi ng và có ý mu n c i táng. Nh ng ng i dân đ a ph ng tìm cách ngăn c n không cho đi đ i, vì h tin vào nh ng n ích có đ c m i khi h đ n c u xin. Th i gian đã đi qua khá lâu, v con và thân nhân c a Đ i úy Bôi quy t đ nh c i táng, nh t quy t đ m n x ng tàn v g i g m n i c h ng. Ng i nhà đã đ n g p tên Ch t ch xã, cũng chính là tên du kích, thôn đ i tr ng ngày x a. Ch ng bi t có đút lót hay quà cáp gì không, nh ng h n đã d d dàng đ ng ý, v i s thân thi n khác th ng. Thay b áo qu n đang m c (không còn chân đi dép râu, đ u đ i nón tai bèo), tr nh tr ng trong chi c áo dài đen, khăn đống, đ n đoàn ng i h ng v đ n cát ven bi n. V a đi, h n v a k l i nh ng gì đã x y ra t 30 năm tr c. Câu chuy n s ng đ ng t ng ch ng nh th m i x y ra hôm qua. Gi ng k đ u đ u, pha đôi chút ng m ngủi, ăn năn. H n xin phép gia đình đ c th p nén h ng, và lâm râm kh n nguy n tr c ph n m . Sau đó h n l i xin phép đ c t tay đào tìm hài c t v anh hùng, nh đ đ n bù l i cái ngày h n đã “say men chi n th ng” m t cách l m l , v i nh ng xúc đ ng ngh n ngào...

“H n 30 năm, b áo bay còn gi màu c t ng a, gói tr n b x ng tàn c a m t ng i th a chí tang b ng” (‘L i V ’, Đ c San Ph ng Hoàng, Nguy n Văn Th ng, ng i anh em bà con). M ph n c a viên Thi u úy Hoa tiêu phó đã đ c c i táng tr c – r t t c, ng i vi t không đ c tin t c gì v v anh hùng này.

Hai ng i phi công tu n n đã đ c ng i dân đ a ph ng th ph ng, và h ng khói quanh năm. Và chính tên Ch t ch xã cũng r t sùng bái hai “tên sĩ quan ng y” mà h n đã trút h t nh ng h n thù năm x a! Nh ng bày gi đã tr thành hai v Th n Làng.

Michigan, Mùa Tuy t 2008

*(Nhân đ p đ c tin và xem video bu i l Ph c hai anh hùng KQ Lê Văn Bé và Nguy n Văn L c).*